

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 176/2018/TLST-HNGĐ ngày 22/3/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những người yêu cầu:

1. Chị Đặng Thị Li, sinh năm 1989 - Hộ khẩu thường trú: Số xx phố Y, phường Z, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

2. Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1990 - Hộ khẩu thường trú: Số x phố M, phường N, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 396, Điều 397, Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 16 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 16 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Li và anh Bùi Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự (chị Đặng Thị Li và anh Bùi Văn Th) cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Li và anh Th xác nhận vợ chồng có một con chung là

cháu Bùi T A, sinh ngày 29/12/2009, tình trạng sức khoẻ bình thường. Chị Li và anh Th thoả thuận giao con chung cho chị Li trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con. Chị Li và anh Th tự thoả thuận về mức cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung vợ chồng: Chị Li và anh Th xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, và không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

- Về nợ chung vợ chồng: Chị Li và anh Th xác nhận vợ chồng không có nợ chung, và không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Li chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0003675 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, chị Li đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường P, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (số 37, quyển số 01/2010 ngày 20/4/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Lanh